

Số: 11/KH-UBND

Hòa Phong, ngày 13 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chuyển đổi số xã Hòa Phong năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 10/01/2025 của UBND thị xã Mỹ Hào về thực hiện Chuyển đổi số thị xã Mỹ Hào năm 2025, Ủy ban nhân dân xã Hòa Phong xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung vào thực hiện hoàn thành các mục tiêu chuyển đổi số đến năm 2025 theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Tỉnh ủy Hưng Yên, Chương trình hành động số 11-CTr/ThU ngày 31/3/2022 của Thị ủy Mỹ Hào để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của thị xã nói chung và của xã Hòa Phong nói riêng.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

a) Ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, xây dựng Chính quyền số, Chuyển đổi số trên địa bàn xã Hòa Phong.

b) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước được trang bị máy tính phục vụ công việc; 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt virus tập trung (BKAV).

- 100% cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn xã duy trì kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước;

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông cung cấp, phủ sóng mạng di động và mạng internet cáp quang đến 7/7 thôn, đảm bảo đạt 100%;

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, của thị xã tiếp nhận và sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan Nhà nước

- 100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định của Nhà nước (trừ hồ sơ công việc bí mật Nhà nước);

- 100% hồ sơ công việc tại xã được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc bí mật Nhà nước*); Phấn đấu 30% cuộc họp với các thôn được tổ chức thực hiện dưới hình thức trực tuyến;

- 20% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin cơ quan quản lý;

- Số hóa, phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh, thị xã xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp... tạo nền tảng để phát triển Chính quyền số.

d) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện chuẩn hoá 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết để cung cấp trên hệ thống một cửa điện tử đảm bảo đồng nhất với cổng Dịch vụ công tỉnh, cổng Dịch vụ công quốc gia;

- Phấn đấu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công mức độ 4) trên hệ thống một cửa điện tử, cổng Dịch vụ công của tỉnh; 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 60% trở lên đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình (đối với các TTHC cung cấp trực tuyến toàn trình); tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính;

- 100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa; 60% trở lên TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia;

- Đầu tư, nâng cấp và sử dụng hệ thống Đài Truyền thanh trên các nền tảng công nghệ số để phục vụ công tác thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số đến tổ chức, cá nhân;

- Trang thông tin Điện tử của xã đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định.

đ) Đẩy mạnh phát triển nền tảng số: Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, thị xã tiếp nhận và sử dụng các cơ sở dữ liệu nền tảng của các ngành, đơn vị; chia sẻ, kết nối với các cơ sở dữ liệu của tỉnh, quốc gia.

e) Phát triển kinh tế số, xã hội số

- Phối hợp tuyên truyền vận động các cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng các nền tảng số, đạt trên 80%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 60%.

- 100% các thôn đang lõm sóng được phủ sóng băng rộng di động; 100% hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng.

- Tỷ lệ triển khai học số đối với học sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%.

- Số hóa các di tích được xếp hạng đạt tỷ lệ 50%.

f) Đảm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được tuyên truyền, phổ biến kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin; được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin;

- 100% các hệ thống thông tin dùng chung của xã được giám sát và có phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ;

- 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức số

- Tiếp tục duy trì việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số và đảm bảo về tần suất thực hiện, phản ánh kịp thời các hoạt động của lãnh đạo các cấp ủy Đảng, Chính quyền, của các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia công tác Chuyển đổi số;

- Tổ chức các hoạt động Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2025; triển khai thực hiện tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;

- Tổng hợp sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về Chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp, người dân để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng trên địa bàn xã các cách làm hiệu quả về Chuyển đổi số;

- Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính thuộc địa bàn xã tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên ứng dụng Zalo.

2. Xây dựng thể chế số

- Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số; ban hành các chính sách: Chính sách tỉ lệ chi tối thiểu và hướng dẫn đơn giá, định mức cho ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số; chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa Chuyển đổi số...;

- Tuyên truyền, hướng dẫn thúc đẩy người dân và doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng số và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến nhằm phát triển kinh tế số, xã hội số của xã.

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn tổ chức, bộ máy, thiết lập mạng lưới đơn vị chuyên trách và nhân sự hỗ trợ triển khai từ tỉnh đến cơ sở để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 02/5/2024 của UBND thị xã về triển khai thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn thị xã nói chung và của xã nói riêng.

3. Hạ tầng kỹ thuật

- Nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan Nhà nước: trang thiết bị công nghệ thông tin; hạ tầng mạng LAN; mạng Internet tốc độ cao;...đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng Chuyển đổi số dùng chung của tỉnh;

- Sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước; sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh triển khai để phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành...;

- Thực hiện có hiệu quả hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đảm bảo đồng bộ 03 cấp từ tỉnh đến cấp xã và kết nối với Hệ thống Hội nghị trực tuyến quốc gia;

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 08/12/2023 về phát triển hạ tầng số thị xã Mỹ Hào giai đoạn 2023 - 2025.

4. Dữ liệu số

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do các Bộ, ngành Trung ương, tỉnh và thị xã đã triển khai. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan hành chính trong thị xã và với các cơ quan Nhà nước trong tỉnh;

- Tiếp tục thực hiện lộ trình Chuyển đổi số; số hóa tài liệu. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống thông tin của các cơ quan Nhà nước.

5. Nền tảng số

- Tham gia nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ cho phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước các cấp; tiếp tục triển khai có hiệu quả các ứng dụng nền tảng số: Hóa đơn điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử, định danh và xác thực điện tử, dạy học trực tuyến...;

- Đầu tư xây dựng, thuê dịch vụ các hệ thống nền tảng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã phê duyệt.

6. Nhân lực số

- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho các cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT về an toàn thông tin mạng do cơ quan có thẩm quyền tổ chức;

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn mở các lớp bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyển đổi số cho lãnh đạo cán bộ, công chức, viên chức để làm việc thành thạo trên môi trường số. Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa tập huấn về chuyển đổi số nói chung do tỉnh và thị xã tổ chức;

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thống sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội khác; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức người dân và doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức người dân và doanh nghiệp.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa tập huấn về chuyển đổi số trên các nền tảng trực tuyến do Bộ Thông tin và Truyền thông, tỉnh tổ chức.

7. An toàn thông tin mạng

- Triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin của xã theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Phối hợp với cơ quan cấp trên, doanh nghiệp về an toàn thông tin thực hiện giám sát, thu thập thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin và thực hiện khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin và sử dụng các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin cho mạng nội bộ tại cơ quan; sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài, thường xuyên sao lưu dữ liệu, trang bị hệ thống tường lửa, phần mềm diệt virus, thiết lập mật khẩu cho máy tính, hòm thư, sử dụng phần mềm có bản quyền. Đảm bảo 100% các hệ thống thông tin trọng yếu của xã được trang bị các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ, công chức để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung.

8. Phát triển Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Trang Thông tin Điện tử, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh,... đảm bảo an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sử dụng có hiệu quả Kho dữ liệu cho cá nhân, tổ chức trên

hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh giúp người dân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến nhanh hơn. Thông tin, dữ liệu dễ dàng được tham chiếu, kiểm chứng. Người dân không phải cung cấp lại thông tin nhiều lần cho cơ quan.

- Tiếp tục duy trì việc tự đánh giá chỉ số Chuyển đổi số của xã.
- Tiếp tục triển khai đăng ký chứng thư số cho cá nhân tại địa phương. Triển khai kế hoạch mở rộng triển khai mô hình Chuyển đổi số của xã.
- Thực hiện Chuyển đổi số hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn; đảm bảo TTHC được tiếp nhận, xử lý theo quy trình nội bộ giải quyết TTHC được phê duyệt theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh việc triển khai tiếp nhận hồ sơ trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

9. Phát triển Kinh tế số

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển của hàng số và tài khoản thanh toán cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân; thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.
- Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số theo kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh về triển khai xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa Chuyển đổi số.
- Xây dựng môi trường thương mại, điện tử, chú trọng tuyên truyền, phổ cập ứng dụng thương mại điện tử, phổ cập và triển khai mạnh mẽ hình thức thanh toán điện tử; thúc đẩy giải pháp số, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, năng lượng, thương mại, du lịch cho người dân và doanh nghiệp.
- Đẩy mạnh triển khai và ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, trong thanh toán bảo hiểm, viện phí, học phí, thuê, thanh toán tiền điện, tiền nước và các dịch vụ ngân hàng.

10. Phát triển Xã hội số

- Phổ cập kỹ năng, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm;
- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân sử dụng các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mua sắm trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, tổ chức hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số trong các lĩnh vực khác như: Nông nghiệp, Y tế, Hiaos dục, Logistics...;
- Phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng, Tổ Đề án 06 hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng

số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến gắn với bảo vệ dữ liệu cá nhân; (3) Thanh toán trực tuyến an toàn, tiện lợi; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng; (5) Sử dụng nền tảng số: Nông nghiệp, Du lịch, Logistics, Y tế, Giáo dục,...

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng đến người dân và doanh nghiệp về các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong cơ sở y tế tại địa phương. Trong đó tập trung sử dụng các nền tảng số phục vụ công tác quản lý hành chính; hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ xa; phát triển, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự để tuyên truyền rộng rãi các Kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của xã; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về CDS.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ chính quyền số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học; ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan Nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp

- Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp về CNTT để cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp như: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính viễn thông công ích trên nhiều nền tảng số khác nhau;

- Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã.

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển Chính quyền số; phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh rà soát các TTHC, quy trình nghiệp vụ trong cơ quan Nhà nước theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

3. Thu hút nguồn lực Công nghệ thông tin

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số, chuyển đổi số.

- Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, cơ sở dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng công nghệ thông tin...

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai

- Tăng cường hoạt động Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của xã trong công tác chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chung về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo cơ quan; phát huy tối đa vai trò của cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng CNTT tại cơ quan nhằm xây dựng thành công chính quyền điện tử, chính quyền số tại xã; bảo đảm tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử, Chính quyền số tỉnh Hưng Yên đã ban hành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, tỉnh và thị xã theo các Chương trình mục tiêu và Ngân sách thị xã theo phân cấp, các nguồn kinh phí khác. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai các nội dung Kế hoạch này.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Có Phụ lục kèm theo)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa Xã hội

- Chủ động tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch. Có trách nhiệm đôn đốc, phối hợp với các ban, ngành đoàn thể xã triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo định kỳ.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành đoàn thể xã, các thôn trên địa bàn xã triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin Điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để các ngành, đoàn thể xã, các doanh nghiệp và đông đảo người dân hiểu và tham gia thực hiện.

- Phối hợp với Công chức chuyên môn trực tại Bộ phận Một cửa xã thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn xã; tăng tỷ lệ giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức có liên quan hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký và tự xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp theo Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh; phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số; tham mưu UBND xã ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai, khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Duy trì hoạt động của Trang Thông tin Điện tử của xã, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo đúng Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; đầu mối tiếp nhận và xử lý để thực hiện cung cấp, công khai minh bạch thông tin theo quy định của pháp luật trên Trang thông tin điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo xã; triển khai thực hiện các nền tảng hợp trực tuyến, hợp không giấy tờ có kết nối đến từng thiết bị cá nhân.

- Thực hiện việc rà soát, chuẩn hóa các danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương trên cổng Dịch vụ công tỉnh đảm bảo đồng bộ danh mục TTHC với cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành đoàn thể liên quan thực hiện rà soát lại các thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (*tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đều được thực hiện trên môi trường mạng, việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích*).

- Phối hợp duy trì hoạt động của Trang Thông tin Điện tử của xã, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo đúng Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; đầu mối tiếp nhận và xử lý để thực hiện cung cấp, công khai minh bạch thông tin theo quy định của pháp luật trên Trang thông tin điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức đánh giá, lấy ý kiến về mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi tham gia thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa của xã.

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu về chuyển đổi số trong lĩnh vực Y tế: triển khai hệ thống tư vấn khám, chữa bệnh tại Trạm Y tế tại xã; hồ sơ sức khỏe điện tử; triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại cơ sở y tế...

3. Công chức Địa chính Xây dựng - GTTL và Môi trường

Tham mưu UBND xã xây dựng, nâng cấp hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu giao thông thông minh. Khuyến khích tối đa tư nhân đầu tư phát triển và vận hành cơ sở hạ tầng giao thông công cộng; số hóa quy hoạch lĩnh vực ngành xây dựng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

4. Công chức Tài chính - Kế toán

- Chủ động tham mưu UBND xã đảm bảo cân đối kinh phí chi thường xuyên cho các dự án, hạng mục đầu tư ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan theo Kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo đủ kinh phí.

- Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền số, chuyển đổi số của xã; tham mưu UBND xã ban hành các văn bản, quy định về tài chính phù hợp với đặc thù ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể xã tham mưu UBND đưa các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số vào kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã để triển khai thực hiện.

6. Công chức VHXXH (theo dõi Lao động, TB&XH)

Chủ động tham mưu UBND xã ban hành các văn bản tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, người dân tăng cường sử dụng hợp đồng điện tử trong các giao dịch. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu.

7. Hội Nông dân xã

- Tham mưu UBND xã phối hợp với ban, ngành đoàn thể xã thực hiện mục tiêu về kinh tế số; ban hành Kế hoạch hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã theo Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 27/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Xây dựng phương án, lộ trình thực hiện để phối hợp với ban, ngành đoàn thể xã trong việc triển khai thực hiện lựa chọn các sản phẩm OCOP tiêu biểu đưa lên sàn thương mại điện tử, đảm bảo sản phẩm OCOP tiêu biểu có sử dụng công nghệ về truy xuất nguồn gốc để đưa lên giao dịch trên các sàn thương mại điện tử: Voso, Postmart, Sendo, Facebook...

- Phối hợp với Công chức chuyên môn UBND xã ban hành văn bản hướng dẫn, hỗ trợ các hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, làng nghề, hộ nông dân sản xuất nông nghiệp đăng ký tài khoản mua bán trên sàn thương mại điện tử.

8. Đài Truyền thanh xã

- Tham mưu UBND xã trong việc triển khai thực hiện đầu tư, nâng cấp các thiết bị kỹ thuật hiện đại chuyển đổi và sử dụng hệ thống Đài Truyền thanh trên các nền tảng công nghệ số để phục vụ công tác thông tin tuyên truyền về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh.... đến tổ chức, cá nhân.

- Duy trì chuyên mục riêng về chuyển đổi số, tăng cường viết các tin, bài về chuyển đổi số định kỳ phát sóng tối thiểu 01 lần/tuần trên hệ thống truyền thanh của xã và các thôn.

- Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh và các phương tiện thông tin (pa-nô, áp phích, khẩu hiệu,...) nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, thị xã và xã về chủ động tham gia cuộc chuyển đổi số tạo đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị.

- Nâng cao hiệu quả và đưa công tác tuyên truyền về chuyển đổi số đi vào chiều sâu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, phổ biến, nhân rộng kịp thời các mô hình thí điểm, các điển hình tiên tiến. Tận dụng triệt để công nghệ số để thực hiện tốt công tác tuyên truyền.

8. Công an xã

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung thuộc Đề án 06, Kế hoạch phối hợp số 110/KH-BCD-UBND ngày 03/7/2023 giữa Bộ Công an và UBND tỉnh Hưng Yên.

- Tham mưu UBND xã tiếp tục triển khai hệ thống camera giám sát tại các vị trí quan trọng, cần thiết trên địa bàn xã phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo xã về đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông,...

11. Các ban, ngành đoàn thể xã

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số đối với kết quả giải quyết thủ tục hành chính, văn bản điện tử; tăng cường cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP. Triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

- Phối hợp chặt chẽ với Công chức Văn hóa Xã hội và Văn phòng UBND xã trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn xã. UBND xã yêu cầu và đề nghị các ban, ngành đoàn thể xã nghiêm túc triển khai thực hiện, định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện gửi về UBND xã (*qua Công chức VPTK xã để tổng hợp*). Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa & TT thị xã;
- TT Đảng ủy - HĐND - UBND TTQ xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban Chấp hành đảng bộ xã;
- Trưởng các ban, ngành đoàn thể xã;
- Đài Truyền thanh xã;
- Các thôn;
- Lưu: VP, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đình Khánh

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 13/01/2025 của UBND xã Hòa Phong)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Bộ phận chủ trì tham mưu	Thời gian thực hiện	Bộ phận phối hợp
I	Xây dựng cơ sở pháp lý			
1	Xây dựng văn bản của xã phục vụ cho nhiệm vụ thực hiện CDS	Công chức Văn hóa Xã hội xã	Năm 2025	Cán bộ, Công chức xã và các thôn
2	Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng; nâng cao nhận thức các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức và người dân về xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.	Trưởng các ban, ngành đoàn thể xã và Đài truyền thanh xã	Thường xuyên	Công chức Văn hóa Xã hội xã và các tổ công nghệ số
3	Tham mưu UBND xã ban hành văn bản nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số	Công chức Tài chính Kế toán xã	Tháng 02/2025	Cán bộ, Công chức xã và Thành viên Tổ HĐND xã
4	Tham mưu UBND xã ban hành chính sách tỷ lệ chi Ngân sách nhà nước tối thiểu cho chuyển đổi số	Công chức Tài chính Kế toán xã	Tháng 02/2025	Cán bộ, Công chức xã, Thành viên Tổ HĐND xã
5	Tham mưu UBND xã ban hành văn bản triển khai, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Công chức Văn phòng UBND xã	Thường xuyên	Công chức trực tại Bộ phận Một cửa xã
6	Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã	Hội Nông dân	Tháng 3/2025	Trưởng các ban, ngành đoàn thể xã, các đơn vị doanh nghiệp nhỏ và vừa
7	Tham mưu UBND xã ban hành văn bản tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn xã tăng cường sử dụng hợp đồng điện tử trong các giao dịch; Triển khai thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn xã.	Công chức VHXH theo dõi Lao động, TB&XH	Tháng 2/2025	Trưởng các ban, ngành đoàn thể xã, các đơn vị doanh nghiệp nhỏ và vừa

II	Hạ tầng số			
1	Duy trì hoạt động hệ thống mạng nội bộ LAN, thuê đường truyền của các cơ quan, đơn vị; Mua sắm, bổ sung, sửa chữa trang thiết bị máy tính, máy in, máy scan cũ; thiết bị truyền hình; Trang bị, bổ sung thiết bị đảm bảo điều kiện để thực hiện kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.	Các cơ quan đơn vị	Thường xuyên	Công chức VPTK xã và Công chức Tài chính Kế toán xã
2	100% cơ quan, đơn vị, địa phương duy trì kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước	Các cơ quan đơn vị	Thường xuyên	Công chức VPTK xã
III	Về xây dựng phát triển chính quyền số			
1	Tiếp nhận và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực	Các cơ quan đơn vị	Thường xuyên	Công chức VPTK xã
2	100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định của nhà nước (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Các cơ quan đơn vị	Thường xuyên	Công chức VPTK xã và Công chức VHXXH xã
3	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) của xã đạt 100%	Công chức VPTK xã	Thường xuyên	Cán bộ, Công chức xã
4	100% công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội (không bao gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ, trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Công chức VPTK xã	Thường xuyên	Cán bộ, Công chức xã
5	Duy trì 50% cuộc họp với cấp trên được tổ chức thực hiện dưới hình thức trực tuyến	Công chức VPTK xã	Thường xuyên	Cán bộ, Công chức xã
6	Số hóa, phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh xây dựng các cơ sở dữ liệu chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện cung cấp đầy đủ dữ liệu mở của cơ quan Nhà nước	Các cơ quan đơn vị	Thường xuyên	Công chức VPTK xã
7	Rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình để cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đảm bảo đồng bộ danh mục thủ tục hành chính với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Công chức VPTK xã	Thường xuyên	Cán bộ, Công chức xã

8	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ 100%	Công chức VPTK xã	Thường xuyên	Cán bộ, Công chức xã
9	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 65% trở lên (đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình); tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.	Công chức VPTK xã	Thường xuyên	Cán bộ, Công chức xã
10	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%	Công chức VPTK xã và Công an xã	Thường xuyên	Cán bộ, Công chức xã
11	100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử có quy định trả kết quả giải quyết bằng văn bản; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%	Công chức VPTK xã	Thường xuyên	Cán bộ, Công chức xã
12	60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Công chức VPTK xã	Thường xuyên	Cán bộ, Công chức xã
13	Trang thông tin điện tử của xã cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ	Công chức VHXX xã	Thường xuyên	Cán bộ, Công chức xã
IV Nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế số				
1	Triển khai lựa chọn các sản phẩm OCOP tiêu biểu đưa lên các sàn thương mại điện tử; Hướng dẫn các doanh nghiệp vừa và nhỏ, siêu nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, hộ nông dân sản xuất nông nghiệp được lên sàn thương mại điện tử	Hội Nông dân xã	Tháng 3/2025	Cán bộ, Công chức xã
2	Xây dựng điểm về mô hình nông nghiệp thông minh, hợp tác xã thông minh (sử dụng nền tảng nông nghiệp thông minh)	Hội Nông dân xã	Năm 2025	Các cơ quan đơn vị
3	Thực hiện Số hóa làng nghề	Hội Nông dân xã và Công chức Địa chính - GTTL	Năm 2025	Các cơ quan đơn vị
4	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 80%	Công chức Tài chính Kế toán xã và Công chức VHXX (theo dõi LĐ, TB&XH)	Năm 2025	Các cơ quan đơn vị

V Nhiệm vụ trọng tâm phát triển xã hội số				
1	Duy trì, nâng cấp thường xuyên Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông	Đài Truyền thanh xã	Năm 2025	Các cơ quan đơn vị; Công chức Văn phòng UBND, VHXX, Tài chính - KT
2	Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 50%	Công chức Văn phòng UBND xã	Năm 2025	Cán bộ, Công chức xã
3	100% các thôn, xóm đang lờm sóng được phủ sóng băng rộng di động; 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng	Các cơ quan đơn vị	Năm 2025	Cán bộ, Công chức xã và các thôn
4	Tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh đạt 100%	Các cấp trường	Năm 2025	Cán bộ, Công chức xã và các thôn
5	Tỷ lệ các cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%	Trạm Y tế xã, Công chức VPTK xã	Năm 2025	Cán bộ, Công chức xã và các thôn
6	Số hóa các di tích được xếp hạng cấp tỉnh	Công chức VHXX xã	Năm 2025	Cán bộ, Công chức xã và các thôn
VI Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; đào tạo, tập huấn				
1	Triển khai cài đặt phần mềm diệt virus cho máy tính của cán bộ, công chức, viên chức	Công chức Văn phòng UBND xã	Năm 2025	Công chức Tài chính Kế toán xã
2	Tham gia các lớp Tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân về chuyển đổi số	Công chức VHXX xã	Năm 2025	Công chức VPTK xã, Công chức Tài chính Kế toán xã

